

ĐỀ THI VIOLYMPIC 2015 – 2016 _ LỚP 4 VÒNG 14 (Mở ngày 19/02/2016) – 1

Họ và tên:

Bài 1: Tìm cặp bằng nhau:

$6552 : 156$	$\frac{27 \times 3 - 81}{1996}$	42	$36 \times 56 + 36 \times 44$
225×16	$\frac{15}{24}$	$\frac{470}{472}$	Kết quả của phép chia 235 cho 236
$\frac{16}{24}$	$391 : 23$	$\frac{35}{56}$	$\frac{15}{60}$
$\frac{12}{48}$	$\frac{12}{18}$	90791	$5525 : 325$
$\frac{44}{77}$	$\frac{8}{14}$	$2718 + 88073$	$7282 - 3641 \times 2$

Bài thi số 2

Điền kết quả thích hợp vào chỗ (...):

Câu 1:

$$1 = \frac{a}{5}$$

Giá trị của a =

Câu 2:

Mẫu số của phân số $\frac{3}{4}$ là

Câu 3:

$$85 : 96 = \frac{a}{96}$$

Giá trị của a =

Câu 4:

Tử số của phân số $\frac{15}{13}$ là

Câu 5:

Quy đồng mẫu số của hai phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{b}{8}$ được hai phân số có mẫu số chung nhỏ nhất

là:

Câu 6:

Tìm x, biết: $\frac{75}{x} = \frac{5}{3}$

Trả lời: x =

Câu 7:

Tìm x, biết: $94 : x = \frac{47}{105}$

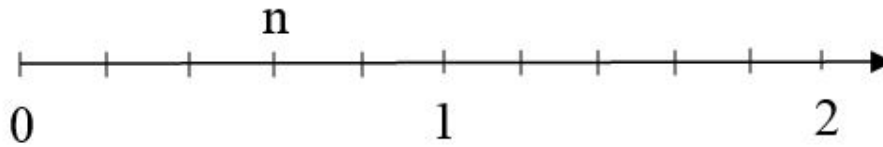
Trả lời: x =

Câu 8:

Tìm y, biết: $y : 24 = \frac{106}{84}$

Trả lời: y =

Câu 9:



Phân số biểu thị giá trị của n có mẫu số là:

Câu 10:

Tìm phân số có mẫu số là 7 sao cho phân số đó lớn hơn phân số $\frac{2}{3}$ và nhỏ hơn phân số $\frac{3}{4}$. Trả lời:

Tử số của phân số cần tìm là

Bài 3: Vượt chướng ngại vật:

Câu 1: Phân số có giá trị bé hơn 1 là:

$$a/ \frac{11}{10} ; \quad b/ \frac{10}{9} ; \quad c/ \frac{10}{11} ; \quad d/ \frac{9}{8}$$

Câu 2: Rút gọn phân số $\frac{8}{20}$ được phân số tối giản là:

$$a/ \frac{4}{10} ; \quad b/ \frac{1}{12} ; \quad c/ \frac{4}{16} ; \quad d/ \frac{2}{5}$$

Câu 3: Rút gọn phân số $\frac{16}{24}$ được phân số tối giản là:

$$a/ \frac{8}{12} ; \quad b/ \frac{4}{6} ; \quad c/ \frac{2}{3} ; \quad d/ \frac{1}{2}$$

Câu 4: Mẹ mua về một số táo. Mẹ chia số táo đó thành 5 phần bằng nhau và cho hai anh em An mỗi người một 1 phần. Phân số biểu thị số táo mẹ đã cho hai anh em An là:

$$a/ \frac{3}{5} ; \quad b/ \frac{1}{5} ; \quad c/ \frac{2}{5} ; \quad d/ \frac{4}{5}$$

Câu 5: Cho một phân số bé hơn 1, có tổng tử số và mẫu số là hai số lẻ liên tiếp. PS đó là:

$$a/ \frac{54}{54} ; \quad b/ \frac{51}{57} ; \quad c/ \frac{55}{53} ; \quad d/ \frac{53}{55}$$

ĐÁP ÁN VIOLYMPIC 2015 – 2016 _ LỚP 4 VÒNG 14 (Mở ngày 19/02/2016) – 1

Bài 1: Tìm cặp bằng nhau:

$6552 : 156$	$\frac{27 \times 3 - 81}{1996}$	42	$36 \times 56 + 36 \times 44$
225×16	$\frac{15}{24}$	$\frac{470}{472}$	Kết quả của phép chia 235 cho 236
$\frac{16}{24}$	$391 : 23$	$\frac{35}{56}$	$\frac{15}{60}$
$\frac{12}{48}$	$\frac{12}{18}$	90791	$5525 : 325$
$\frac{44}{77}$	$\frac{8}{14}$	$2718 + 88073$	$7282 - 3641 \times 2$

42	0	42	3600
3600	5/8	235/236	235/236
2/3	391/23	5/8	1/4
1/4	2/3	90791	391/23
4/7	4/7	90791	0

Bài 3: Vượt chướng ngại vật:

Câu 1: Phân số có giá trị bé hơn 1 là:

a/ $\frac{11}{10}$; b/ $\frac{10}{9}$; c/ $\frac{10}{11}$; d/ $\frac{9}{8}$.(c/ 10/11)

Câu 2: Rút gọn phân số $\frac{8}{20}$ được phân số tối giản là:

a/ $\frac{4}{10}$; b/ $\frac{1}{12}$; c/ $\frac{4}{16}$; d/ $\frac{2}{5}$.(d/ 2/5)

Câu 3: Rút gọn phân số $\frac{16}{24}$ được phân số tối giản là:

a/ $\frac{8}{12}$; b/ $\frac{4}{6}$; c/ $\frac{2}{3}$; d/ $\frac{1}{2}$.(c/ 2/3)

Câu 4: Mẹ mua về một số táo. Mẹ chia số táo đó thành 5 phần bằng nhau và cho hai anh em An mỗi người một 1 phần. Phân số biểu thị số táo mẹ đã cho hai anh em An là:

a/ $\frac{3}{5}$; b/ $\frac{1}{5}$; c/ $\frac{2}{5}$; d/ $\frac{4}{5}$.(c/ 2/5)

Câu 5: Cho một phân số bé hơn 1, có tổng tử số và mẫu số là hai số lẻ liên tiếp. PS đó là:

a/ $\frac{54}{54}$; b/ $\frac{51}{57}$; c/ $\frac{55}{53}$; d/ $\frac{53}{55}$.(d)

Điền kết quả thích hợp vào chỗ (...):

Câu 1:

$$1 = \frac{a}{5}$$

Giá trị của $a =$ 5

Câu 2:

Mẫu số của phân số $\frac{3}{4}$ là 4

Câu 3:

$$85:96 = \frac{a}{96}$$

Giá trị của $a =$ 85

Câu 4:

Tử số của phân số $\frac{15}{13}$ là 15

Câu 5:

Quy đồng mẫu số của hai phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{5}{8}$ được hai phân số có mẫu số chung nhỏ nhất là:

8

Câu 6:

Tìm x , biết: $\frac{75}{x} = \frac{5}{3}$

Trả lời: $x =$ 45

Câu 7:

Tìm x , biết: $94:x = \frac{47}{105}$

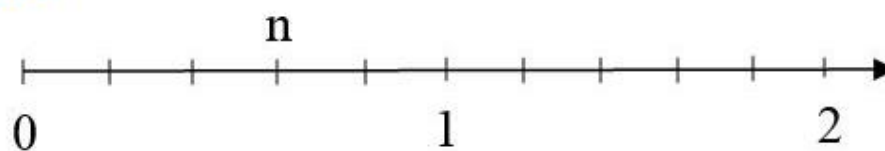
Trả lời: $x =$ 210

Câu 8:

Tìm y , biết: $y:84 = \frac{106}{84}$

Trả lời: $y =$ 106

Câu 9:



Phân số biểu thị giá trị của n có mẫu số là: 5

Câu 10:

Tìm phân số có mẫu số là 7 sao cho phân số đó lớn hơn phân số $\frac{2}{3}$ và nhỏ hơn phân số $\frac{5}{6}$. Trả

lời: Tử số của phân số cần tìm là